| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẠ LONG**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 219 /2018/HSST
Ngày: 18/10/2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Mỹ Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Đoàn Xuân Hòa

Bà Bùi Kim Dung

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Hiệu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa:*** Ông: Trần Mạnh Tiến – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/10/2018, tại Hội trường xét xử số 1 Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 182/2018/HSST ngày 20/08/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2018/QĐXXST-HS ngày 03/10/2018, đối với bị cáo:
Họ và tên: Nguyễn Thế G, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam
Sinh ngày: 09/04/1977, tại tỉnh Quảng Ninh;
Nơi cư trú: Tổ 1, khu 9, phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Trình độ Văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Họ và tên bố: Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1945 (đã chết);
Họ và tên mẹ: Bùi Thị Ch, sinh năm 1951;
Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Thu Nh, sinh năm 1985;
Bị cáo có một con sinh năm 2016
Tiền án: Không
Tiền sự: Ngày 06/07/2017, bị Công an phường V, thành phố Hạ Long xử phạt Vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", mức phạt hành chính 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).
Nhân thân: Ngày 19/11/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 31/8/2004 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Đã chấp hành xong trách nhiệm dân sự của bản án.
Bị bắt quả tang ngày 13/06/2018, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Công ty Cổ phần xây dựng Tr.
Địa chỉ trụ sở: Đường X, xóm 7, xã Ng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Văn V, sinh năm 1969
Địa chỉ: Tổ 1, khu 12, phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn xin xử vắng mặt.

2. Anh Phạm Đức A - sinh năm 1977
ĐKHKTT: Tổ 1, khu 9, phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Thu Nh sinh năm 1985 (vợ bị cáo)
Địa chỉ: Tổ 1, khu 9, phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Vắng mặt tại phiên tòa (theo bà Ch – mẹ chồng chị Nh cho biết: chị Nh đang chuẩn bị sinh con, không đến tham gia phiên tòa được, xin được vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Bà Bùi Thị Ch - sinh năm 1951
Địa chỉ: Tổ 1, khu 9, phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Dương Quốc Th - sinh năm 1979
Địa chỉ : Tổ 5, khu 7, phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Anh Trần Ngọc Ch2 sinh năm 1982
Địa chỉ : Tổ 1, khu 12, phường V, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

4. Chị Phạm Thị Q - sinh năm 1984
Địa chỉ: Tổ 5, khu 3A, phường G, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

5. Chị Bùi Thu H - sinh năm 1984
Địa chỉ: Xã Ng, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
Chỗ ở : Tổ 40, khu 4, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Anh Th, anh Ch2, chị Q, chị H vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/01/2018, tại tổ 1, khu 9, phường V, thành phố Hạ Long, Nguyễn Thế G có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc máy Vi tính xách tay nhãn hiệu DELL trị giá 4.942.500đ (Bốn triệu chín trăm bốn hai nghìn năm trăm đồng) của anh Phạm Đức A.

Tiếp đến, khoảng 03 giờ 30 phút ngày 13/6/2018, tại tổ 1, khu 12, phường V, thành phố Hạ Long, Nguyễn Thế G cùng Nguyễn Văn T có hành vi trộm cắp 01 khuôn sắt trị giá 1.575.000 đồng của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Tr.

Tổng giá trị tài sản G trộm cắp là 6.517.500 đ (Sáu triệu năm trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế G khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/01/2018, bị cáo đi từ nhà ra ngoài, khi qua nhà anh Phạm Đức A cách nhà bị cáo khoảng 100 mét, cùng ở tổ 1, khu 9, phường V, thành phố Hạ Long, thấy không có ai ở nhà, chị Q vợ anh Đức A đang hái rau ở ruộng cách nhà khoảng 20 mét, bị cáo nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. Thấy cổng nhà chị Q chỉ cài bằng chốt, không khóa, bị cáo tự mở chốt cổng đi vào bên trong nhà tìm tài sản có giá trị để trộm cắp, khi đi qua phòng khách, thấy 01 (một) chiếc máy Vi tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen đang cắm sạc điện để trên nóc tủ giầy, bị cáo đã rút dây cắm sạc, kẹp máy tính vào nách rồi ra khỏi nhà chị Q, đóng và cài cổng lại như ban đầu. Sau đó bị cáo đi xe ôm đến một cửa hàng mua bán điện thoại M ở khu vực Ngã ba H2 cầm cố lấy 900.000 đồng, tiêu sài cá nhân hết. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang ăn cơm cùng vợ và mẹ tại nhà bị cáo thì chị Q sang nhà bị cáo hỏi, bị cáo thừa nhận đã lấy trộm chiếc máy vi tính xách tay của gia đình chị Q. Sau đó bị cáo đã cùng vợ là Nguyễn Thị Thu Nh đi chuộc chiếc máy tính này đem về. Bị cáo ngại gặp vợ chồng anh Đức A nên để vợ bị cáo mang máy tính sang nhà họ trả lại cho họ. Sau đó anh Đức A đã đi trình báo Công an, bị cáo đã bị cơ quan pháp luật khởi tố, truy tố về hành vi trộm cắp chiếc máy Vi tính xách tay nhãn hiệu DELL của anh Phạm Đức A. Bị cáo được các cơ quan pháp luật áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú trong thời gian điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử về hành vi trộm cắp chiếc máy tính xách tay.

Tiếp đó, tối ngày 12/06/2018 bị cáo và anh Nguyễn Văn T sinh năm 1977 là con ông L nhà ở khu 2, phường V hẹn nhau đi trộm cắp sắt phế liệu bán lấy tiền ăn tiêu. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 13/6/2018, bị cáo đi xe Wave& màu đỏ BKS 14P4-4496 – là xe của vợ bị cáo, đến đón T, cùng T đến khu vực đang thi công Cầu vượt đường Cao tốc Hạ Long – Vân Đồn thuộc tổ 1, khu 12, phường V thành phố Hạ Long. Bị cáo và anh T thấy 01 ván sắt là khuôn đổ bê tông để ở vị trí chân cầu bèn cùng nhau bê lên xe mô tô của bị cáo. Vừa để lên xe mô tô đi được vài mét thì có bảo vệ công trường phát hiện bắt quả tang, đưa bị cáo lên Công an phường V cùng xe mô tô và tấm ván sắt. Còn anh T bỏ chạy đi đâu bị cáo không biết. Qua kết luận điều tra và Cáo trạng, bị cáo biết: Chiếc máy vi tính xách tay bị cáo lấy trộm của anh Đức A trị giá 4.942.500đ (Bốn triệu chín trăm bốn hai nghìn năm trăm đồng); Tấm ván sắt bị cáo cùng anh T lấy trộm của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Tr có giá trị 1.575.000 đ (Một triệu năm trăm bảy lăm nghìn đồng).

Bị cáo nghiện ma túy Heroine đã nhiều năm. Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền ăn tiêu, mua ma túy sử dụng và mua thuốc cai nghiện cộng đồng. Bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, xin chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo còn một tiền sự: Ngày 06/07/2017, bị Công an phường V, thành phố Hạ Long xử phạt Vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", mức phạt hành chính 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/KLĐG ngày 26/02/2018 và số 108 ngày 15/06/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hạ Long, kết luận: 01 (một) chiếc máy Vi tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen, dung lượng ổ cứng 500 GB trị giá 4.942.500đ (Bốn triệu chín trăm bốn hai nghìn năm

trăm đồng); Một khuôn sắt hình hộp chữ nhật rỗng ruột, không có nắp, trọng lượng 70 kg đã qua sử dụng có giá trị 1.575.000 đ (Một triệu năm trăm bảy lăm nghìn đồng).

Người bị hại Phạm Đức A vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra khai báo: Hồi 09 giờ 30 phút sáng ngày 16/01/2018, tôi để chiếc máy Vi tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen trên bàn làm việc trong nhà tôi, tôi làm vườn sau nhà, vợ tôi hái rau ở ruộng gần nhà. Khi làm vườn xong, tôi vào nhà phát hiện bị mất chiếc máy Vi tính của tôi. Tôi hỏi vợ tôi, vợ tôi nói vừa thấy thằng G con bà Ch (nhà cách nhà tôi khoảng 100 mét) đi qua cửa nhà. Tôi bảo vợ tôi xuống nhà G hỏi. G thừa nhận đã lấy máy vi tính trong nhà tôi và xin tha tội. Ngay sau đó vợ chồng G đi xe máy đi đâu đó. Khoảng 20 phút sau thì cô Nh là vợ G mang máy vi tính của tôi về trả lại tôi. Qua kiểm tra tôi thấy chiếc máy vi tính còn nguyên vẹn nên tôi không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Vì tôi thấy G là đối tượng thường hay trộm cắp vặt nên tôi báo Công an phường V để xử lý G theo pháp luật. (BL105 – 113)

Chị Phạm Thị Q (vợ người bị hại Phạm Đức A) có lời khai báo phù hợp lời khai của anh Phạm Đức A (BL114 – 119)

Quá trình điều tra, người đại diện Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Tr trình bày: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 13/06/2018, tôi đang làm bảo vệ tại khu vực thi công cầu vượt đường 279 tại tổ 1, khu 12, phường V, thành phố Hạ Long thì phát hiện hai người đàn ông đi xe máy nhãn hiệu Wave& màu đỏ đã cũ BKS 14B4 – 4496 đang bê hộp khuôn đúc bê tông bằng sắt kích cỡ dài 1,2m x rộng 0,4m x cao 0,2m tại khu vực đang thi công của Công ty để lên xe máy của họ và bắt đầu chở đi. Tôi và anh Th2 cùng là bảo vệ Công ty đuổi theo để giữ hai người đàn ông lấy trộm khuôn sắt lại, nhưng chỉ bắt giữ được một người, còn một người chạy thoát. Chúng tôi đưa người bị bắt giữ cùng vật chứng đến Công an phường V, thành phố Hạ Long. Người bị bắt khai tên là Nguyễn Thế G, sinh năm 1977, trú tại tổ 1, khu 9, phường V, thành phố Hạ Long. Tôi đã được Công an trả lại tài sản của Công ty bị chiếm đoạt là chiếc khuôn sắt đúc bê tông bằng sắt kích cỡ dài 1,2m x rộng 0,4m x cao 0,2m, tôi đại diện theo ủy quyền của Lãnh đạo Công ty không yêu cầu bồi thường gì về dân sự, đề nghị xử lý đối tượng trộm cắp theo quy định của pháp luật. (BL258-266).

Chị Nguyễn Thị Thu Nh (vợ bị cáo G) trình bày: Khoảng 12 giờ ngày 16/01/2018, khi tôi cùng anh Nguyễn Thế G (là chồng tôi) và bà Bùi Thị Ch (là mẹ chồng tôi) đang ăn cơm tại nhà ở tổ 1, khu 9, phường V, thành phố Hạ Long, thì anh Phạm Đức A và vợ là chị Phạm Thị Q là người hàng xóm sang nhà tôi hỏi anh G có lấy trộm máy vi tính của anh Đức A không. Anh G thừa nhận đã lấy và đi cắm lấy 900.000 đồng ăn tiêu hết. Sau đó bà Ch đưa cho anh G 900.000 đồng để đi chuộc máy tính về trả cho anh Đức A. Khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, tôi và anh G đã đi chuộc máy tính về. Anh G bảo tôi mang máy tính sang nhà trả cho vợ chồng anh Đức A và chị Q, còn anh G đi đâu tôi không biết. Vào rạng sáng ngày 13/06/2018, sau khi tôi đi làm ca đêm tại Công ty Cổ phần K ở khu vực cảng C về đến nhà vào lúc khoảng 06 giờ sáng, mẹ chồng tôi (bà Ch) nói không thấy chiếc xe mô tô Wave& màu đỏ ở nhà, anh G lấy xe máy đi từ khi nào tôi không biết. Đến 20 giờ 30

phút cùng ngày, tôi được tin anh G đã dùng xe mô tô này đi trộm cắp tài sản bị Công an tạm giữ. Tôi không biết việc anh G đi trộm cắp tài sản gì của ai. Chiếc xe mô tô BKS 14P4 – 4496 này là xe của tôi mua tại cửa hàng xe máy cũ Đ ở địa chỉ tổ 19, khu 2, phường H, thành phố Hạ Long với giá 2,8 triệu đồng. Tôi đề nghị được trả lại xe máy này cho tôi để tôi có phương tiện đi lại. (BL 131 – 136; 239 – 248; 281c – 281d).

Các tài liệu điều tra xác minh về chủ phương tiện xe mô tô BKS 14P4-4496: Anh Hoàng Việt T2, ở xã H2, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh là người đứng tên đăng ký chiếc xe mô tô này, hiện nay chưa xác định được con người này. Anh Nguyễn Văn Q2 là chủ Cửa hàng kinh doanh mua bán xe máy cũ – cầm đồ ở tổ 19, khu 2, phường H, thành phố Hạ Long khai: Vào khoảng năm 2017 có bán xe mô tô cũ màu đỏ BKS 14P4 – 4496 cho một phụ nữ tên là Nh ở phường H, có viết giấy bán xe cho chị Nh. Việc mua và bán chiếc xe này hoàn toàn hợp pháp, tuy nhiên đến nay đã lâu, không nhớ mua xe của ai. (BL221-223; 279 – 280). Cơ quan điều tra hiện đang tạm giữa chiếc xe mô tô BKS 14P4-4496 cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan đến chiếc xe này (BL 239 – 248; 196 - 197).

Bản Cáo trạng số 183/CT-VKSHL ngày 14/08/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố bị cáo Nguyễn Thế G về tội "Trộm cắp tài sản" căn cứ theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thế G như nội dung Cáo trạng. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thế G từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ bị cáo 13/06/2018.

Bị cáo không nghề nghiệp nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại Phạm Đức A và Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Tr đã được nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường dân sự, vì vậy không đề nghị giải quyết.

Vật chứng: Chiếc xe mô tô BKS 14P4 – 4496 chưa xác định rõ được nguồn gốc nên đề nghị tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối tượng Nguyễn Văn T có hành vi cùng Nguyễn Thế G trộm cắp tài sản vào đêm rạng sáng ngày 13/6/2018, hiện tại T không có mặt tại địa phương, nên Công an thành phố Hạ Long đã tách ra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an phường V, thành phố Hạ Long, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng; Không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang (BL 256-557), phù hợp Biên bản khám nghiệm hiện trường (BL 21-24), Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu (BL239, 246), phù lời các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được điều tra làm rõ. Bản kết luận định giá tài sản đã xác định: 01 (một) chiếc máy Vi tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen, dung lượng ổ cứng 500 GB trị giá 4.942.500đ (Bốn triệu chín trăm bốn hai nghìn năm trăm đồng); Một khuôn sắt hình hộp chữ nhật rỗng ruột, không có nắp, trọng lượng 70 kg đã qua sử dụng có giá trị 1.575.000 đ (Một triệu năm trăm bảy lăm nghìn đồng). Cùng với việc ngày 06/07/2017, bị cáo bị Công an phường V, thành phố Hạ Long xử phạt Vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", mức phạt hành chính 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), có đủ cơ sở xác định bị cáo có hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng, nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm.*

[3] Tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hướng xử lý bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã từng có hành vi phạm tội, đã bị pháp luật giáo dục nghiêm khắc nhưng không lấy đó làm bài học. Chỉ vì muốn có tiền ăn tiêu, mua ma túy sử dụng, bị cáo thường lang thang tìm sơ hở của người có tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, vi phạm pháp luật hình sự, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội để bị cáo có thời gian cải tạo, có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Đã tự nguyện sửa chữa khắc phục hậu quả; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội hai lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Phạm Đức A và Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Tr đã được nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường dân sự, vì vậy không đề nghị giải quyết.

[5] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô BKS 14P4 – 4496, Giấy đăng ký xe đứng tên Hoàng Việt T2, địa chỉ tại xóm 4, xã H2, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình điều tra tại địa chỉ trên, Cơ quan điều tra chưa xác định được người có tên Hoàng Việt T2. Việc chị Nh mua chiếc xe mô tô này tại cửa hàng  mua bán xe máy cũ Đ đã được xác định là ngay tình, nhưng do chưa xác định rõ được nguồn gốc sở hữu chiếc xe này nên cần tiếp tục giao Chiếc xe mô tô BKS 14P4 – 4496 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long quản lý để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[6] Cáo trạng số 183/CT-VKSHL ngày 14/08/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố Nguyễn Thế G về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Kết luận và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cơ bản phù hợp với việc phạm tội của bị cáo và phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:  Nguyễn Thế G phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ  khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thế G 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2018.

Vật chứng: Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long quản lý chiếc xe mô tô BKS 14P4 – 4496  để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật *(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 23 ngày 28/06/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long )*

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại Phạm Đức A và Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Tr đã được nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường dân sự, vì vậy không đề cập giải quyết.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc Nguyễn Thế G phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thu Nh, người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Tr và người bị hại Phạm Đức A.

Báo cho những người có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Nơi nhận*:
-TAND tỉnh Quảng Ninh
-VKSND TP Hạ Long
- VKSND tỉnh Quảng Ninh
- THA
- Bị cáo
- Lưu Hồ sơ, Lưu VP

**Trần Thị Mỹ Hạnh**